BIỂU MẪU 5

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

Ngành đào tạo: …
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: …

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phân tích đầu tư và ra quyết định tài chính

Mã học phần: IAFD230910

2. Tên Tiếng Anh: Investment Analysis and Financial Decisions

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 45 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: Th.S. Trần Thụy Ái Phương

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: PGS.TS Lê Thị Mai Hương

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Không

b) Học phần trước: Không

7. Mục tiêu học phần:

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản để phân tích và ra quyết định đầu tư tài chính trong doanh nghiệp. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu và vận dụng giá trị tiền tệ theo thời gian trong phân tích tài chính.
- Áp dụng các phương pháp như NPV, IRR, Payback để đánh giá dự án đầu tư.
- Nhận diện và phân tích rủi ro – lợi nhuận trong quyết định tài chính.
- Đưa ra quyết định đầu tư đơn giản trong các tình huống thực tế.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Trình bày được tổng quan về phân tích đầu tư và ra quyết định đầu tư. Hiểu rõ về thời giá tiền tệ, lợi nhuận, rủi ro, chứng khoán, dự án đầu tư.	PI1.2	3
CLO2	Tính toán được thời giá tiền tệ, lợi nhuận, rủi ro, và giá trị các chứng khoán.	PI1.2	3
CLO3	Phân tích chi tiết hiệu quả tài chính của dự án đầu tư và đưa ra quyết định đầu tư.	PI9.2	3

9. Nội dung chi tiết học phần

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-5	***Chương 1: Tổng quan về phân tích đầu tư và ra quyết định tài chính*** *(5/0/10)*				
	A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5)* **Nội Dung (ND) GD trên lớp** 1. Khái niệm về phân tích đầu tư và ra quyết định đầu tư 2. Công ty cổ phần là gì? 3. Vai trò của nhà quản trị tài chính 4. Các quyết định chủ yếu của tài chính doanh nghiệp 4.1. Quyết định đầu tư 4.2. Quyết định nguồn vốn 4.3. Quyến định chia cổ tức 4.4. Các quyết định khác	CLO1	3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận
	B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (10)* + Đọc thêm: • Các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam. • Sự phân định giữa quyền sở hữu và quyền quản lý + Tìm 01 tình huống về quyết định tài chính của 01 công ty cổ phần cụ thể. *Tài liệu học tập cần thiết* + Chương 1: Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều + Chương 1: Tài chính doanh nghiệp hiện đại – Trần Ngọc Thơ				
6-15	***Chương 2: Giá trị tiền tệ theo thời gian*** *(10/0/20)*				
	A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10)* Kiểm tra giữa kỳ (ND: chương 1) tối thiểu 60 phút – 2 đề *(1)* Nội dung học tập chương 2: *(9)* 1. Thời giá tiền tệ của một số tiền 1.1. Giá trị tương lai của một số tiền 1.2. Giá trị hiện tại của một số tiền 1.3. Xác định yếu tố lãi suất 1.4. Xác định yếu tố kỳ hạn 2. Thời giá tiền tệ của một dòng tiền	CLO2	3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận

	2.1. Khái niệm dòng tiền 2.2. Thời giá của dòng tiền đều 2.3. Thời giá của dòng tiền không đều 3. Thời giá tiền tệ khi ghép lãi nhiều lần trong năm 4. Lãi suất danh nghĩa và lãi suất hiệu dụng				
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(20)* + Làm bài tập + Đọc thêm và tự thực hành ở nhà: Xác định thời giá tiền tệ - hướng dẫn kỹ thuật tính toán. *Tài liệu học tập cần thiết* + Chương 3: Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều + Chương 2: Tài chính doanh nghiệp hiện đại – Trần Ngọc Thơ + Chương 6: Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án – Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương				
16-20	***Chương 3: Phân tích và quyết định đầu tư các công cụ tài chính*** *(5/0/10)*				
	***A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp**: *(5)* **Nội dung GD lý thuyết:** 1. Định giá và quyết định đầu tư chứng khoán nợ 1.1. Khái niệm chứng khoán nợ 1.2. Đầu tư chứng khoán nợ ngắn hạn hay tín phiếu 1.2.1. Xác định cơ hội đầu tư tín phiếu kho bạc 1.2.2. Định giá tín phiếu a. Trên thị trường sơ cấp b. Trên thị trường thứ cấp 1.3. Đầu tư chứng khoán nợ dài hạn hay trái phiếu 1.3.1. Xác định cơ hội đầu tư trái phiếu 1.3.2. Định giá trái phiếu a. Trái phiếu không thời hạn b. Trái phiếu có thời hạn 1.3.3. Lợi suất đầu tư trái phiếu 1.4. Quyết định đầu tư chứng khoán nợ 2. Định giá và quyết định đầu tư chứng khoán vốn	CLO2	3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận

	2.1. Khái niệm chứng khoán vốn 2.2. Xác định cơ hội đầu tư 2.3. Định giá cổ phiếu thường theo phương pháp chiết khấu cổ tức 2.4. Định giá cổ phiếu ưu đãi 2.5. Lợi suất đầu tư cổ phiếu 2.6. Quyết định đầu tư chứng khoán vốn				
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* + Làm bài tập. *Tài liệu học tập cần thiết* + Chương 5, 6: Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều + Chương 3: Tài chính doanh nghiệp hiện đại – Trần Ngọc Thơ + Chương 7, 8: Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án – Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương				
21-25	***Kiểm tra giữa kỳ lần 1 - Chương 4: Lợi nhuận và rủi ro*** *(5/0/10)*				
	***A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp**: *(5)* **Nội dung GD lý thuyết:** Kiểm tra giữa kỳ lần 1 tối thiểu 60 phút – 2 đề *(1)* Nội dung học tập chương 4: *(4)* 1. Các khái niệm cơ bản 2. Lợi nhuận và rủi ro của một chứng khoán riêng lẻ 2.1. Lợi nhuận 2.2. Rủi ro 3. Lợi nhuận và rủi ro của một danh mục đầu tư 3.1. Định nghĩa danh mục đầu tư 3.2. Lợi nhuận 3.3. Rủi ro 3.4. Đa dạng hóa danh mục đầu tư	CLO2	3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* + Ôn tập chuẩn bị kiểm tra quá trình từ chương 1 đến chương 3. + Làm bài tập *Tài liệu học tập cần thiết* + Chương 4: Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều				

	+ Chương 4: Tài chính doanh nghiệp hiện đại – Trần Ngọc Thơ + Chương 5: Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án – Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương				
26-40	***Chương 5: Phân tích và quyết định đầu tư dự án*** *(15/0/30)*				
	***A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp**: *(15)* **Nội dung GD lý thuyết:** 1. Các loại dự án đầu tư và quy trình phân tích - quyết định đầu tư 2. Ước lượng dòng tiền của dự án 2.1. Các nhân tố cần xem xét khi ước lượng dòng tiền 2.2. Các phương pháp ước lượng dòng tiền 3. Quyết định suất chiết khấu 4. Các tiêu chuẩn quyết định đầu tư dự án 4.1. Thời gian hoàn vốn (PBP) 4.1.1. Thời gian hoàn vốn không có chiết khấu 4.1.2. Thời gian hoàn vốn có chiết khấu 4.2. Giá trị hiện tại ròng (NPV) 4.3. Chỉ số khả năng sinh lợi hay tỷ số lợi ích - chi phí (PI) 4.4. Tỷ suất sinh lợi nội bộ (IRR) 4.5. Tỷ suất sinh lợi nội bộ có hiệu chỉnh (MIRR) 5. Minh họa thực hành phân tích và đánh giá dự án	CLO3	3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(30)* + Làm bài tập + Đọc thêm: Nghiên cứu tình huống dự án chung cư Mercury *Tài liệu học tập cần thiết* + Chương 7: Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều + Chương 10: Tài chính doanh nghiệp hiện đại – Trần Ngọc Thơ				

	+ Chương 10: Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án – Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương				
41-45	**Tuần thứ 15:** ***Kiểm tra lần 2 - Ôn tập*** *(5/0/10)*				
	***A/* Các nội dung và PPGD chính trên lớp**: *(5)* **Nội dung GD lý thuyết:** Kiểm tra giữa kỳ lần 2 tối thiểu 60 phút – 2 đề *(1)* Giải một số bài tập ôn tập Ôn tập (Hệ thống hóa toàn bộ kiến thức)	CLO1 CLO2 CLO3	3 3 3	Thuyết giảng Nêu và giải quyết vấn đề	Tự luận
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* + Ôn tập từ chương 1 đến chương 5 + Ôn lại các bài tập từ chương 2 đến chương 5 *Tài liệu học tập cần thiết* + Bài giảng của giảng viên lên lớp + Giáo trình chính – Tài chính doanh nghiệp căn bản – Nguyễn Minh Kiều + Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án – Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương.				

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần / ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***
Thuyết giảng	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
Nêu và giải quyết vấn đề	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3116/QĐ-ĐHSPKT ngày 22/8/2025 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	*Kiểm tra giữa kỳ (tối thiểu 60 phút) – 2 đề* *Nội dung: chương 1,2,3*	CLO1	3	Kiểm tra viết, giải quyết vấn đề.	Câu hỏi	*20*
Lần 2	*Kiểm tra giữa kỳ (tối thiểu 60 phút) – 2 đề* *Nội dung: ch4,5*	CLO2	3	Kiểm tra viết, giải quyết vấn đề	Câu hỏi	*30*
Thi cuối kỳ						**50**
	Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.	CLO1 CLO2 CLO3	3 3 3	Thi tự luận, giải quyết vấn đề	Câu hỏi	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

- Nguyễn Minh Kiều, Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & Thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam, NXB Thống Kê, 2010.

- Tài liệu tham khảo:

- Trần Ngọc Thơ (chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Trang, Phan Thị Bích Nguyệt, Nguyễn Thị Liên Hoa, & Nguyễn Thị Uyên Uyên, Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống Kê, 2007.
- Dương Thị Bình Minh và Sử Đình Thành (đồng chủ biên), Lý thuyết tài chính tiền tệ, NXB Thống Kê, 2007.
- Vũ Duy Hào & Lưu Thị Hương, Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án, NXB Giao thông Vận tải, 2010.

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống

đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa | Trưởng Bộ môn | Nhóm biên soạn

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>* Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>* Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*

THANG TRÌNH ĐỘ NĂNG LỰC

Trình độ năng lực (TĐNL)		**Mô tả**
0.0 ≤ TĐNL ≤ 1.0	Cơ bản	**Nhớ:** Người học ghi nhớ/ nhận ra/ nhớ lại được kiến thức bằng các hành động như định nghĩa, trình bày, nêu, liệt kê, nhận diện, xác định,...
1.0 < TĐNL ≤ 2.0	Đạt yêu cầu	**Hiểu:** Người học tự tái tạo được kiến thức từ các tài liệu/ bài giảng, thể hiện bằng các hành động như giải thích, phân loại, minh họa, suy luận, ...
2.0 < TĐNL ≤ 3.0		**Áp dụng:** Người học thực hiện/ áp dụng được kiến thức để tạo ra các sản phẩm như mô hình, vật thật, sản phẩm mô phỏng, bài báo cáo, phương án giải quyết vấn đề chuyên môn hoặc thực tiễn...
3.0 < TĐNL ≤ 4.0	Thành thạo	**Phân tích:** Người học phân tích tài liệu/ kiến thức thành các chi tiết/ bộ phận và chỉ ra được mối quan hệ của chúng tổng thể bằng các hành động như phân tích, phân loại, so sánh, tổng hợp, lựa chọn, tích hợp, ...
4.0 < TĐNL ≤ 5.0		**Đánh giá:** Người học đưa ra được nhận định, dự báo về kiến thức/ thông tin theo các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số đo lường đã được xác định bằng các hành động như đánh giá, nhận xét, phản biện, đề xuất, biện minh, dự đoán...

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.

5.0 < TĐNL ≤ 6.0	Xuất sắc	**Sáng tạo:** Người học kiến tạo/ sắp xếp/ tổ chức/ thiết kế/ khái quát hóa các chi tiết/ bộ phận theo cách khác/ mới để tạo ra cấu trúc/ mô hình/ sản phẩm mới, được xác định bằng các hành động như: lắp ráp, tạo lập, soạn thảo, xây dựng, tạo ra, thiết kế, phát triển, dự thảo, lập công thức, phát minh, lập kế hoạch, tạo mô hình, chế tạo, sản xuất, đề xuất, tái sử dụng, chuyển đổi, viết…

*** Ghi chú:** *<bỏ phần ghi chú này trong ĐCCT thực tế>*
Bảng phụ lục này không cần đính kèm trong ĐCCT thực tế.